

SỞ Y TẾ TỈNH LÀO CAI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 719 /TM-BVT

Lào Cai, ngày 20 tháng 9 năm 2024

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi : Các đơn vị tư vấn thẩm định giá

Căn cứ Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 của UBND tỉnh Lào Cai về việc ban hành quy định một số nội dung về thẩm định giá trong trường hợp đi mua, thuê tài sản của nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai kính mời các đơn vị có năng lực tư vấn thẩm định giá tham gia chào giá dịch vụ tư vấn với các nội dung cụ thể như sau:

1. Nội dung tư vấn: Tư vấn thẩm định giá mua sắm thiết bị y tế tòa nhà 9 tầng của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai năm 2024.

2. Danh mục, số lượng, chủng loại, thiết bị cần thẩm định giá: danh mục cấu hình chi tiết kèm theo. (chi tiết theo phụ biểu đính kèm)

3. Hồ sơ chào giá dịch vụ tư vấn chi tiết theo hồ sơ kèm theo bao gồm:

- Đơn (báo giá) chào giá dịch vụ tư vấn;
- Cơ cấu tổ chức và kinh nghiệm của nhà thầu;
- Những góp ý (nếu có) để hoàn thiện điều khoản tham chiếu;
- Danh sách nhân sự tham gia thực hiện dịch vụ tư vấn;
- Tiến độ thực hiện công việc.

Thông tin chi tiết Bệnh viện theo địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai, Đường Chiềng On (B8) - Phường Bình Minh - Thành Phố Lào Cai. Người nhận:

1. Ông Đỗ Mạnh - Trưởng phòng TCKT. ĐT: 0987.497.813 Email: domanhbt@gmail.com

2. Ông Nguyễn Danh Tâm - Phó trưởng phòng VT-TBYT. ĐT: 0979.331.355 Email: nguyendanhnam@gmail.com

Kính đề nghị các Quý đơn vị quan tâm gửi hồ sơ về Bệnh viện chậm nhất là **16 giờ 00 phút ngày 27/9/2024**.

Bệnh viện xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng VT-TBYT;
- Lưu: VT, TCKT;



Phạm Văn Thịnh

DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ TÒA NHÀ 9 TẦNG

TT	Mô tả	Số lượng
1	<p>Giường điện đa năng. (giường ICU 5 tư thế) Model: MA-54380V Hãng sản xuất: PARAMOUNT BED/ Nhật Bản Xuất xứ: Việt Nam</p>	30
	<p>I. Thông tin chung: - Năm sản xuất: 2023 trở về sau, mới 100% - Máy chính đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, CE - Thời gian bảo hành: 12 tháng.</p> <p>II. Cấu hình tiêu chuẩn: 1. Khung giường: 01 Chiếc 2. Tấm đầu và cuối giường: 01 bộ 3. Thanh chấn 2 bên: 01 bộ 4. Cọc truyền dịch: 01 Chiếc 5. Bánh xe: 04 Chiếc 6. Nệm: 01 Chiếc 7. Bảng điều khiển tích hợp 2 bên tối thiểu: 04 Chiếc 8. Ấc quy dự phòng: 01 Bộ 9. Bàn ăn: 01 Chiếc</p> <p>III. Đặc tính kỹ thuật: - Điều chỉnh độ cao: đến 810mm (từ đất đến mặt đệm) - Điều chỉnh phần lưng: 0° đến 70°, thời gian cần thiết: 23 giây. - Điều chỉnh phần gối: 0° đến 25°, thời gian cần thiết: 7 giây - Điều chỉnh xuôi/ngược: 0° đến 12° - Vật liệu tấm đầu giường và cuối giường bằng nhựa PE - Vật liệu khung giường bằng thép sơn tĩnh điện. - Đường kính bánh xe 150 mm - Điện áp hoạt động: 110-240VAC/50,60Hz - Chiều dài giường: 2.300mm (Khi mở rộng). - Chiều rộng giường của giường: 990 mm - Tải trọng: 230 kg - Các khả năng chuyển động của giường: + Nâng/hạ độ cao giường + Nâng/hạ phần gối + Nâng/hạ phần lưng + Dốc ngược/dốc xuôi + Chuyển tư thế nằm thẳng và tư thế ghế ngồi (kết hợp nâng lưng + nâng gối) bằng 1 nút bấm. - Góc nâng cẳng chân có thể điều chỉnh hai mức. - Chỉ thị độ dốc phần lưng bằng thang chia độ từ -12° đến 82° với góc 30° được ký hiệu dễ nhận biết. - Độ nghiêng của giường được chỉ thị với thang chia từ -12° đến 12° - Tấm nâng lưng có cơ chế dịch lùi và nâng cao khi nâng lưng giúp giảm áp lực vùng bụng và lưng.</p>	

	<p>- Thành chắn 2 bên, có chốt khóa tự động khi được kéo lên. Chốt khóa an toàn không cho mở khi bệnh nhân nằm trên giường, chức năng này nhằm chống té ngã cho bệnh nhân.</p> <p>- Bảng điều khiển cho y tá: Gắn tại mặt ngoài thành chắn hai bên, có phím bấm khóa chức năng hoạt động của giường.</p> <p>- Có đèn cảnh báo khi giường không ở vị trí thấp nhất.</p> <p>- Móc treo túi đựng dịch, túi đựng nước tiểu... được tích hợp ở hai bên của tấm hông giường và thành giường phía chân.</p> <p>- Giường có các ngàm để cố định dây đai khi cần giữ bệnh nhân.</p> <p>- Vòng giảm chấn cao su được tích hợp ở 4 góc giường giúp giảm lực khi va chạm.</p> <p>- Hệ thống khóa bánh xe toàn bộ cả 4 bánh tích hợp trên 2 bánh cuối giường cho điều khiển 3 vị trí:</p> <ul style="list-style-type: none"> + 1 – Khóa toàn bộ 4 bánh, + 2 – Mở cho phép 4 bánh di chuyển tự do, + 3 – Lái thẳng với 1 bánh dẫn hướng. <p>- Chức năng CPR:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cho phép đưa phần đầu giường (tấm lưng giường) về vị trí nằm ngang trong trường hợp khẩn cấp hoặc bị mất điện. + Chức năng CPR điện tử được điều khiển bằng 1 nút bấm trên bộ điều khiển cho y tá; chức năng CPR thủ công tích hợp phía đầu tấm nâng lưng. <p>-Ắc quy: có thể sạc dùng nhiều lần, dung lượng pin 1,3Ah, 24V. Có đèn tình trạng ắc quy trên bảng điều khiển cho y tá.</p> <p>Đệm: Kích thước đệm: 2000 x 860 mm, độ dày 90mm, xử lý kháng khuẩn MRSA</p>	
2	<p>Tủ lạnh âm sâu Model: DH.FreL97005 Hãng sản xuất: DaiHan Xuất xứ: Korea (Hàn Quốc)</p>	03
	<p>I. Thông tin chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm sản xuất: 2023 trở về sau, mới 100% - Máy chính đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485. - Thời gian bảo hành 12 tháng. <p>II. Cấu hình tiêu chuẩn:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thân máy: 01 cái 2. Phụ kiện đi kèm: 01 bộ 3. Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh + Tiếng Việt: 01 bộ <p>III. Đặc điểm và thông số kỹ thuật:</p> <p>Đặc điểm kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm soát thông minh Smart-LabTM : Điều khiển từ xa trên điện thoại bằng App WiReTM - Kết nối mạng bằng Wifi. - Quản lý lưu trữ & Ghi dữ liệu nhiệt tự động. - Màn hình LCD TFT Màn hình cảm ứng 7” công thái học ; Kiểm soát và Điều khiển dễ dàng. - Chức năng tự chuẩn đoán : Tích hợp Chức năng cảnh báo Âm thanh và cảnh báo tiêu chuẩn 	

- * Tầm cách nhiệt chất lượng cao và các cửa bên trong đảm bảo rã đông xung quanh bề mặt bên ngoài
- * Bộ ngắt chân không tự động: Dễ dàng mở lại cửa
- * Thiết kế mạnh mẽ và linh hoạt cửa tay nắm cửa * Lỗ đặt sensor đo nhiệt bên ngoài
- * Cơ chế filter-free làm giảm nhiệt do máy nén tạo ra

Thông số kỹ thuật

- Với Bộ ghi biểu đồ nhiệt độ tích hợp hoặc Phạm vi ghi: -100°C~0°C, độ chia 2°C ; 7 ngày/1Biểu đồ, 60 Biểu đồ/Cs.
- Dung tích: 714 Lit
- Nhiệt độ:
 - o Phạm vi: -80□~-65□
 - o Tại nhiệt độ phòng 30□ và độ ẩm 70%
 - o Cảm biến: PT100
- Độ phân giải và cảm biến: 1°C
- Màn hình hiển thị, 1°C
- Điều khiển & Cảm biến PT100
- Máy nén: Loại kín
- Loại ngưng tụ: Khối ngưng, không có pin, cơ chế lọc miễn phí
- Môi chất lạnh: Tự nhiên (Hệ thống lạnh miễn phí CFC)
- Bộ điều khiển và hiển thị: Màn hình LCD 7" cảm ứng toàn màn hình(Bộ điều khiển Smart-LabTM)
- Kệ (đã bao gồm): 3 kệ (4 cửa), 4 kệ (5 cửa)
- Số lượng giá đỡ tối đa:
 - 4 cửa: 24pcs of 20(5×4)-Giá đặt (RFU4257)
 - 5 cửa: 30pcs of 16(4×4)-Giá đặt (RFU5257)
- Vật liệu:
 - o Bên trong: Thép không gỉ (#304)
 - o Bên ngoài: Tắm thép sơn tĩnh điện
 - o Cửa bên trong: Thép không gỉ (#304) sơn tĩnh điện
- Kích thước buồng (w×d×h):
 - o Bên trong (mm): 880×620×1310
 - o Bên ngoài (mm): 1120×870×1900
- Khối lượng tịnh: 320 kg
- Kích thước đóng gói (w×d×h) (cm) & tổng khối lượng: 140×140×221, 442 kg
- Công suất tiêu thụ tại 80°C: 1850VAh
- Nguồn điện: AC 230V, 50/60Hz

3

Tủ lưu trữ máu

Model: DH.RefB060
 Hãng sản xuất: DaiHan
 Xuất xứ: Korea (Hàn Quốc)

02

I. Thông tin chung:

- Năm sản xuất: 2023 trở về sau, mới 100%
- Máy chính đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485.
- Thời gian bảo hành 12 tháng.

II. Cấu hình tiêu chuẩn:

1. Máy chính: 01 Cái
2. Phụ kiện đi kèm 01 bộ
3. Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 Bộ

III. Đặc tính kỹ thuật:

Đặc điểm:

	<p>- Hệ thống điều khiển kép để đảm bảo an toàn: Ngay cả khi một trong hai bo mạch điều khiển chính không chạy, bo mạch còn lại vẫn chạy bình thường để lưu trữ mẫu an toàn.</p> <p>- Thiết bị bay hơi kép để ổn định tự nhiên. Đảm bảo nhiệt độ có độ chính xác cao và đồng nhất</p> <p>- Kiểm soát thông minh Smart-LabTM: Điều khiển từ xa trên điện thoại bằng App WiReTM</p> <p>- Kết nối mạng bằng Wifi.</p> <p>- Quản lý lưu trữ & Ghi dữ liệu nhiệt tự động.</p> <p>- Màn hình LCD TFT Màn hình cảm ứng 7" công thái học ; Kiểm soát và Điều khiển dễ dàng.</p> <p>- Chức năng tự chuẩn đoán: Tích hợp Chức năng cảnh báo Âm thanh và cảnh báo tiêu chuẩn</p> <p>* Quạt tuần hoàn khí cưỡng bức : Độ đồng đều nhiệt cao và Thời gian đạt nhiệt trở lại nhanh chóng.</p> <p>* Chức năng tự chuẩn đoán lỗi cho quạt tuần hoàn khí.</p> <p>* Điều khiển từ lạnh thông minh không làm quá tải máy nén lạnh.</p> <p>* Cửa quan sát bằng kính cường lực hai lớp</p> <p>* Tích hợp pin dùng cảnh báo khi bị mất nguồn</p> <p>* Cảnh báo các điểm cài đặt lệch nhiệt độ ở +5,5 và -1,5 dưới nhiệt độ</p> <p>* Loại bỏ nước ngưng tự động, không yêu cầu đường thoát nước</p> <p>* Tùy chọn Tích hợp Hệ thống cảnh báo từ xa</p> <p>Thông số kỹ thuật:</p> <p>- Dung tích: 600 Lít</p> <p>- Cửa: 1 cửa.</p> <p>- Phạm vi nhiệt độ: 2°C~10°C (4°C±2°C) ở nhiệt độ môi trường là 30°C và độ ẩm là 70%.</p> <p>- Độ phân giải & cảm biến nhiệt độ: 1°C - Màn hình hiển thị, 1°C - Điều khiển & Cảm biến PT100.</p> <p>- Chất làm lạnh: Hệ thống làm lạnh không chứa CFC(R-404A).</p> <p>- Máy nén & thiết bị bay hơi: 1/2HP, Hệ thống thiết bị bay hơi kép tự động trao đổi để đảm bảo độ chính xác về nhiệt độ.</p> <p>- Lưu thông không khí: Loại không khí cưỡng bức, 4 quạt EC.</p> <p>- Kệ (Đã bao gồm): Kệ ngăn kéo đục lỗ bằng thép không gỉ, 5 chiếc.</p> <p>- Trình ghi biểu đồ tích hợp: Dành cho dữ liệu nhiệt độ, bao gồm 60 giấy biểu đồ.</p> <p>- Vật liệu:</p> <p>+ Bên trong: Thép không gỉ</p> <p>+ Bên ngoài: Thép sơn tĩnh điện.</p> <p>- Sự an toàn: Hệ thống khóa cửa, phát hiện lỗi cảm biến.</p> <p>- Kích thước bên trong (WxDxH): 620×770×1290mm.</p> <p>- Kích thước bên ngoài (WxDxH): 750×980×1950mm</p> <p>- Khối lượng tịnh: 150kg</p> <p>- Công suất tiêu thụ: 700W</p> <p>- Nguồn điện: AC 230V, 50/60Hz</p>	
4	<p>Kính hiển vi</p> <p>Model: B-292</p> <p>Hãng sản xuất: Optika/Italia</p> <p>Nước sản xuất: Italia</p>	01
	<p>I. THÔNG TIN CHUNG</p> <p>Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001:2015</p> <p>Tình trạng: Mới 100%</p> <p>Năm sản xuất: 2023 trở về sau</p> <p>II. CẤU HÌNH CUNG CẤP</p> <p>- Thân máy chính: 01 chiếc</p> <p>- Đầu lắp thị kính: 01 bộ</p> <p>- Thị kính 10X/20mm: 02 chiếc</p>	

- Vật kính 4X, 10X, 40X, 100X: 04 chiếc
- Mâm lắp vật kính: 01 chiếc
- Bóng đèn LED: 01 chiếc
- Bao che bụi: 01 chiếc
- Dầu soi: 01 lọ
- Hướng dẫn sử dụng: 01 chiếc

III. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Phương pháp quan sát: Ánh sáng truyền qua
- + Trường sáng
- + Trường tối: Là tùy chọn
- + Ánh sáng phân cực đơn giản: Tùy chọn
- Cơ thể chính
- + Loại: Thẳng đứng
- + Vật liệu xây dựng: Nhôm đúc
- + Tay cầm vận chuyển
- Đầu máy
- + Loại: Ống nhòm (Siedentopf)
- + Độ nghiêng: 30 độ
- + Xoay 360°
- + Khoảng cách giữa các đồng tử (mm): 48-75
- + Điều chỉnh diopter: Trên cả hai ống
- + Vít cố định thị kính
- + Đường kính trong của ống (mm): 23
- Thị kính
- + Số trường (mm): 20
- + Độ phóng đại: 10x
- + Con trỏ: Tùy chọn
- + Thang đo micromet: Tùy chọn
- + Đường kính kính micromet (mm): 21
- + Thị kính cao (dành cho người đeo kính): Có
- + Cốc cao su
- Ống mũi
- + Chức vụ: Gấp bốn
- + Đảo ngược
- + Hai chiều
- + Vòng quay trên ổ bi
- + Chủ đề khách quan: RMS
- Mục tiêu
- + Hệ thống quang học: 160
- + Trị nắm
- + Khoảng cách tiêu điểm (mm): 45
- + Độ phóng đại tiêu chuẩn: 40x-1000x
- + Loại: N-PLAN; 4x/0,10, W.D. 15,2 mm; 10x/0,25, W.D. 5,5 mm; 40x/0,65, W.D. 0,45 mm; 100x/1,25 (Dầu/Nước), W.D. 0,13 mm.
- Sân khấu
- + Loại: Hai lớp
- + Kích thước (mm): 150x139
- + Cơ cấu di chuyển: Rackless
- + Phạm vi di chuyển (mm): 75x33
- + Chất liệu: Sơn chống trầy xước
- + Giá đỡ mẫu
- + Số slide: 1
- + Thang đo X-Y Vernier
- + Độ chính xác của thang đo Vernier (mm): 0,1
- Bình ngưng: Vị trí đơn
- + Loại: Abbe
- + Có thể tháo rời

	<p>+ Khẩu độ số (N.A.): 1.25 + Thang phóng đại để định vị đơn giản + Màng ngăn: Iris + Có thể định tâm + Có thể lấy nét: Bảng thanh trượt và bánh răng - Hệ thống lấy nét + Loại: Đồng trục thô & mịn + Tổng hành trình thô (mm): 18 + Tổng hành trình mịn (mỗi vòng quay) (mm): 0,4 + Điểm tốt: 100 + Độ phân giải mịn (μm): 4 + Chặn trên để tránh tiếp xúc + Có thể điều chỉnh độ căng - Chiều sáng truyền qua + Chiều sáng Kohler: Đã sửa + Loại: X-LED + Loại X-LED: X-LED3 + Công suất nguồn sáng (W): 3.6 + Kiểm soát độ sáng: Bảng tay + Tuổi thọ (giờ): 65.000 + Nhiệt độ (K): 6.300 + Tối đa. công suất yêu cầu (W): 6 - Nguồn điện cho chiếu sáng truyền qua + Loại: Bên ngoài + Đầu nối kính hiển vi: Jack, 2.1 mm + Loại phích cắm điện: Multi-plug (EU, UK, US) + Điện áp đầu vào: 100/240 Vac, 50/60 Hz + Điện áp ra: 6Vdc 2,5A - Phụ kiện đi kèm + Che bụi + Dầu ngâm (10ml) + Công cụ điều chỉnh độ căng</p>	
5	<p>Tủ sấy đối lưu cưỡng bức Model: FCO-230L Hãng sản xuất: Taisite Xuất xứ: Trung Quốc</p>	02
	<p>I. Thông tin chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm sản xuất: 2023 trở về sau, mới 100% - Máy chính đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO9001 - Thời gian bảo hành 12 tháng. <p>II. Cấu hình tiêu chuẩn:</p> <ol style="list-style-type: none"> 4. Máy chính: 01 Cái 5. Kệ sấy mẫu 2 chiếc 6. Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 Bộ <p>III. Đặc tính kỹ thuật: Giới thiệu:</p> <p>Tủ Sấy FCO-Series là Tủ sấy được sử dụng phổ biến nhất trong các phòng thí nghiệm. Với khả năng làm nóng nhanh và đồng đều nhiệt độ tốt, Tủ sấy FCO-Series được sử dụng rộng rãi để sấy, nướng, hòa tan sáp, hóa rắn và xử lý nhiệt trong phòng thí nghiệm trường đại học, công nghiệp và khai thác, chế biến thực phẩm, hóa sinh, nuôi trồng nông nghiệp, dược phẩm, v.v.</p> <p>Tính năng:</p> <p>1. Vật liệu chất lượng cao:</p>	

- Kệ và vật liệu trong buồng sấy làm bằng thép không gỉ tráng gương thuận tiện cho việc làm sạch và khử trùng. Bên ngoài sơn phủ tĩnh điện Akzo chống ăn mòn.

2. Độ đồng đều nhiệt độ tốt:

- Với hệ thống ống dẫn khí ở đây được thiết kế đặc biệt, để đảm bảo nhiệt độ tại các vị trí trong buồng sấy đồng đều ở phạm vi $\pm 2,5\%$.

3. Vỏ và cửa cách nhiệt:

Các mặt tủ, mặt trên đỉnh và cửa đều được làm đầy bằng vật liệu cách nhiệt (không bao gồm kính), để đảm bảo người vận hành không bị bỏng.

4. Độ ồn thấp

Tủ sấy FCO sử dụng động cơ chất lượng cao và vật liệu cách âm để bảo vệ môi trường phòng thí nghiệm, độ ồn dưới 52db.

5. Điều chỉnh tốc độ quạt đối lưu

Người sử dụng có thể điều chỉnh tốc độ quạt đối lưu khí nóng thông qua hệ thống điều khiển trên bộ điều khiển để đạt được điều kiện làm việc tốt nhất.

6. Bộ giới hạn bảo vệ vượt quá nhiệt độ độc lập:

Tủ có một bộ giới hạn kỹ thuật số độc lập, đảm bảo thử nghiệm sẽ không bị hỏng do vượt nhiệt độ.

Thông số kỹ thuật:

- Đối lưu khí nóng cưỡng bức
- Thể tích: 230 Lít
- Khoảng nhiệt độ cài đặt: Từ nhiệt độ môi trường $+10^{\circ}\text{C}$ đến 300°C
- Độ phân giải nhiệt độ: 0.1°C
- Biến động nhiệt độ: $\pm 1^{\circ}\text{C}$
- Độ đồng đều: $\pm 2.5\%$
- Vật liệu buồng sấy: Thép không gỉ.
- Vật liệu bên ngoài: Thép cán nguội sơn phủ tĩnh điện chống ăn mòn.
- Vật liệu cách nhiệt: Sợi nhôm silicat
- Hệ thống gia nhiệt: Hợp kim Nickel-chromium
- Công suất gia nhiệt: 3.0Kw
- Cửa thoát khí: 1 cửa phía mặt trên đỉnh tủ đường kính trong 28mm.
- Hệ thống điều khiển: Điều khiển PID
- Màn hình hiển thị: Kỹ thuật số LCD (LCD digital)
- Cài đặt thời gian: 0-9999 phút
- Cảm biến nhiệt: PT100
- Thiết bị an toàn: Báo động quá nhiệt, có bộ giới hạn độc lập.
- Kích thước trong (WxDxHmm): 600 x 500 x 750
- Kích thước ngoài (WxDxHmm): 735 x 625 x 1220
- Kệ tiêu chuẩn: 02 Chiếc

	<ul style="list-style-type: none">- Khả năng chịu tải mỗi kệ: 15 kg- Nguồn điện: AC 220V / 13.6A- Khối lượng tịnh: 84Kg	
--	---	--

